Phần câu hỏi

Câu 1: Trình bày vài trò và triển vọng của chăn nuôi trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Liên hệ thực tiễn chăn nuôi ở địa phương em?

\* Vai trò: Cung cấp cho con người nguồn thực phẩm giàu prorein, cung cấp nguyên liệu cho chế biến và xuất khẩu, cung cấp sức kéo, phân bón cho trồng trọt,….

\* Triển vọng:

* Phát triển để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao của con người
* Phát triển để đáp ứng nhu cầu xuất khẩu
* Phát triển nhờ ứng dụng khoa học công nghệ
* Nhà nước có nhiều chính sách hỗ trợ

\* Liên hệ thực tiễn. (câu hỏi mở HS trả lời tự do theo những suy nghĩ của mình)

VD: Ở địa phương em thực tiễn chăn nuôi còn thô sơ, những vật nuôi chủ yếu như: trâu, bò, lợn, gà chủ yếu chăn thả. Quy mô còn nhỏ, làm việc một cách thô sơ tốn sức lao động nhiều, người dân vất vả. Tương lai sẽ ứng dụng công nghệ cao vào trong chăn nuôi để việc chăn nuôi có hiệu quả hơn.

Câu 2: Hãy thể hiện việc phân loại vật nuôi (theo nguồn gốc, đặc tính sinh học và mục đích sử dụng) dưới dạng một sơ đồ tư duy



Câu 3: Nêu một số thành tựu nổi bật của việc ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi (thành tựu trong công tác giống, trong nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi,...).

Việc đưa ứng dụng CNC vào sản xuất giống bò đã làm tăng năng suất của đàn bò thịt lai tạo so với các giống trước đây khoảng 20 - 30%; đồng thời tạo điều kiện phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao.

Công nghệ vaccine 4 bệnh là công nghệ cho phép tiêm chủng một lúc vaccine phòng 4 loại bệnh nguy hiểm trên gà ta và gà màu 1 ngày tuổi tại trạm ấp, giúp người chăn nuôi giảm công sức và tối đa hóa lợi nhuận.

Công nghệ vi sinh hữu hiệu - EM: giúp vật nuôi chóng lớn, tăng tỷ lệ phát triển; giảm tỷ lệ chết; tăng tỷ lệ cai sữa và khả năng sinh sản; cải thiện chất lượng chăn nuôi; ngăn chặn phát triển bệnh tật và dịch bệnh; hạn chế mùi hôi thối trong chuồng nuôi; xử lý nước thải của chuồng trại và tái sử dụng nước thải…

Câu 4: Nêu các phương thức chăn nuôi chủ yếu ở nước ta. Ở gia đình, địa phương em đang áp dụng những phương thức chăn nuôi nào? Cho ví dụ minh họa.

Phương thức chăn nuôi chủ yếu ở nước ta là: chăn thả tự do và chăn nuôi công nghiệp, chăn nuôi bán công nghiệp.

Ở gia đình, địa phương em đang áp dụng phương thức:

* Chăn nuôi thả tự do: Những vật nuôi thường được nuôi theo phương thức chăn thả tự do là: trâu, bò, gà...
* Chăn nuôi bán công nghiệp: chăn nuôi kết hợp giữa chăn nuôi công nghiệp kết hợp với chăn thả tự do.: Vịt, gà, bò….

Câu 5: Trình bày xu hướng phát triển của chăn nuôi ở Việt Nam và trên thế giới. Nêu đặc điểm cơ bản của chăn nuôi bền vững, chăn nuôi thông minh.

*Xu thế phát triển chăn nuôi ở Việt Nam:*

* Ngành sản xuất nông nghiệp đang phục vụ ngày càng nhiều cho chế độ ăn toàn cầu hóa.
* Nâng cao chất lượng; sản xuất thực phẩm hữu cơ; thân thiện với môi trường và coi trọng phúc lợi động vật.
* Tập trung giải quyết các điểm yếu về năng suất, chất lượng sản phẩm, VSATTP, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường và mở rộng thị trường xuất khẩu.

*Xu thế phát triển chăn nuôi trên thế giới:*

* Giảm diện tích sản xuất và dân số làm nông nghiệp, nhưng sẽ làm gia tăng tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi đông lạnh và chế biến.
* Phát triển hệ thống chăn nuôi trong những thập kỷ tới chắc chắn sẽ liên quan đến sự cân bằng giữa an ninh lương thực, nghèo đói, bình đẳng, bền vững Môi trường và phát triển kinh tế.
* Nâng cao chất lượng; sản xuất thực phẩm hữu cơ; thân thiện với môi trường và coi trọng phúc lợi động vật.

*Đặc điểm chăn nuôi bền vững:*

* Vật nuôi được nuôi dưỡng và chăm sóc tốt, không bị ngược đãi, được tự do thể hiện các tập tính tự nhiên.
* Cung cấp cho người tiêu dùng nguồn thực phẩm (thịt, trứng, sữa) chất lượng cao, an toàn, giá cả hợp lí.
* Người chăn nuôi có lợi nhuận, môi trường được bảo vệ.
* Luôn đảm bảo hài hòa về lợi ích của người chăn nuôi, người tiêu dùng, vật nuôi và bảo vệ môi trường.

*Đặc điểm chăn nuôi thông minh:*

* Áp dụng đồng bộ các công nghệ thông minh như công nghệ cảm biến, trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật, máy móc,... vào trong chăn nuôi.
* Công nghệ được lựa chọn có tính khả thi cao, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và khả năng của người chăn nuôi.
* Liên kết chuỗi chăn nuôi khép kín “từ trang trại đến bàn ăn”, nghĩa là liên kết từ trại chăn nuôi kết nối với thu gom, giết mổ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi (kể cả xuất khẩu); liên kết năm nhà (Nhà nước, Nhà nông, Nhà doanh nghiệp, Nhà băng (ngân hàng) và Nhà khoa học).
* Sản phẩm chăn nuôi an toàn, giá cả hợp lí, giúp cho ngành chăn nuôi phát triển bền vững.

Câu 6: Trình bày những yêu cầu cơ bản với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong chăn nuôi. Liên hệ bản thân.

Những yêu cầu cơ bản với người lao động của một số ngành nghề phổ biến trong chăn nuôi là:

* Có sức khỏe tốt, chăm chỉ, chịu khó và trách nhiệm cao trong công việc.
* Có kiến thức, kĩ năng cơ bản về chăn nuôi, có khả năng sử dụng, vận hành thiết bị máy móc trong chăn nuôi.
* Tuân thủ an toàn lao động, có ý thức trong bảo vệ môi trường.

Liên hệ bản thân: Bản thân em đáp ứng được yêu cầu cơ bản với người lao động trong chăn nuôi. Đó là:

* Có sức khỏe, chăm chỉ, chịu khó và trách nhiệm
* Có kiến thức, kĩ năng cơ bản, có khả năng sử dụng, vận hành thiết bị máy móc trong chăn nuôi. Yếu tố này em sẽ học hỏi.
* Tuân thủ an toàn lao động, có ý thức trong bảo vệ môi trường.